

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đoàn Văn Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Việt H, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1987 tại xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Thị V và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2021 đến ngày 05/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”.

2. Hoàng Trọng V, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1987 tại xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Chính và bà Tạ Thị Hồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2021 đến ngày 05/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do biết Trần Việt H ghi số lô, số đề nên Hoàng Trọng V là người cùng thôn và là bạn của H đã đặt vấn đề đánh bạc với H bằng hình thức mua số lô, số đề được H đồng ý. Vào hồi 17h11' ngày 21/7/2020, Hoàng Trọng V sử dụng số

điện thoại 0365363282 của V nhắn tin qua SMS đến số điện thoại 0868487222 của H, mua số lô 21 và 68 mỗi số bằng 50 điểm, mỗi điểm lô H bán cho V là 23.000đồng, số đề 68, 21 mỗi số 100.000đồng, số đề 12, 53 mỗi số 50.000đồng, số tiền V mua số lô, đề của H là 2.600.000đồng, nhận được tin nhắn của V, H đồng ý và nhắn lại “ok”. Đến 18h15’ cùng ngày, V so kết quả xổ số Miền Bắc thì V trúng số lô 21 là 50 điểm x 80.000đồng = 4.000.000đồng, tổng số tiền V và H đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số lô, đề ngày 21/7/2020 là 2.600.000đ + 4.000.000đồng = 6.600.000đồng. V và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã thu giữ: của Trần Việt H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA – 1010, màu xanh có số sê ri: 345198107116893, bên trong có lắp sim số 0868487222; của Hoàng Trọng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng bạc, có số sê ri: 352025070841573, bên trong có lắp sim số 0365363282;

Ngày 18/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010 của Trần Việt H. Tại bản kết luận giám định số 2078/KLGĐ ngày 26/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu thấy không có tin nhắn trong ngày 21/7/2020. Kèm theo kết luận giám định không.

Ngày 18/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của Hoàng Trọng V. Tại bản kết luận giám định số 2079/KLGĐ ngày 26/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu thấy có: 01 tin nhắn SMS trong ngày 21/7/2020, 04 ảnh trong thư mục ảnh chụp trong ngày 30/7/2021. Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định. Kèm theo Kết luận giám định có: Bản in dữ liệu có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trên cơ sở kết quả giám định, lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V, ngoài lần đánh bạc ngày 21/7/2020, Hoàng Trọng V còn đánh bạc với Trần Việt H vào ngày 20 và ngày 22/7/2020 cụ thể:

Vào hồi 17h52’ ngày 20/7/2020, V sử dụng số điện thoại 0365363282 của V nhắn tin qua SMS đến số điện thoại 0868487222 của H, mua số lô 65 bằng 50 điểm = 1.150.000đồng, số đề 87 bằng 50.000đồng, tổng số tiền V mua số lô, đề của H ngày 20/7/2021 là 1.200.000đồng nhận được tin nhắn của V H đồng ý và nhắn lại “ok”.

Vào hồi 17h37’ ngày 22/7/2020, Hoàng Trọng V lại tiếp tục nhắn tin mua số lô 59 và 68 mỗi số bằng 50 điểm = 2.300.000đồng, số đề 68 và 58 mỗi số là 100.000đồng, tổng số tiền ngày 22/7/2020 là 2.500.000đồng, nhận được tin nhắn của V, H đồng ý và nhắn lại “ok”, số tiền V mua số lô đề của H, V đã thanh toán

cho H. Sau khi so kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hồi 18h15' hàng ngày, ngày 20 và ngày 22 V không trúng số lô, đề nào.

Quá trình điều tra xác định, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức ghi bán số lô, số đề với tỷ lệ được thua như sau: Mỗi 01 điểm lô H bán cho V với giá 23.000đồng, số đề tùy thuộc vào V mua. Sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày xong thì H cùng V so sánh số lô, số đề để tính thắng thua. Nếu V mua số đề loại 02 số mà trùng với 02 số cuối của giải Đặc biệt thì V thắng và H trả số tiền gấp 70 lần số tiền V đã mua số đề. Nếu V mua số lô loại 02 số mà trùng với 02 số cuối của bất kì giải thưởng nào thì V thắng và được H trả tiền theo tỉ lệ 80.000 đồng cho một điểm lô. Ngược lại, với tất cả các trường hợp trên thì V thua và H được hưởng số tiền V đã mua trước đó. Số lô, số đề V mua của H là qua tin nhắn SMS, ngoài bán số lô, số đề cho V thì H không bán số lô, số đề cho ai khác và cũng không chuyển bảng cho ai.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSYL ngày 27 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự

Xử phạt: Trần Việt H từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự.

Xử phạt Hoàng Trọng V từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo vì các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị truy thu của H 6.300.000đồng là số tiền H bán số lô, số đề cho V vào các ngày 20,21 và 22/7/2020 và của V 4.000.000đồng, là số tiền V trúng số lô số đề ngày 21/7/2020 để sung quỹ nhà nước.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 có số IMEL 352025070841573 là của Hoàng Trọng V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010 là của Trần Việt H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Các bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 21/7/2020, Hoàng Trọng V sử dụng điện thoại di động để nhắn tin cho Trần Việt H mua của H, số lô, số đề, số tiền V mua số lô, đề của H là 2.600.000đồng, V so kết quả xổ số Miền Bắc thì V trúng số lô là 50 điểm x 80.000đồng = 4.000.000đồng, tổng số tiền V và H đánh bạc với nhau là 6.600.000đồng.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V đã phạm vào tội đánh bạc; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng... vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là bị cáo có ông nội là Liệt sỹ. Các bị cáo có nơi ở ổn định và nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó các bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy không cần thiết bắt

các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách và xử phạt các bị cáo mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề của V và H vào ngày 20 và 22/7/2020 không cấu thành tội phạm vì số tiền dùng để đánh bạc đều dưới 5.000.000đồng (3.700.000đồng) nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y không xử lý hình sự đối với H, V các lần này và là phù hợp nhưng cần truy thu số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

[10] Về vật chứng của vụ án: Truy thu của H 6.300.000đồng của V 4.000.000đồng là số tiền H và V đánh bạc ngày 20,21 và 22/7/2020 để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Hoàng Trọng V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010 của Trần Việt H là hai chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[11] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V phạm tội “đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Trần Việt H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Hoàng Trọng V 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của Trần Việt H 6.300.000đồng của Hoàng Trọng V 4.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Hoàng Trọng V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010 của Trần Việt H.

Tất cả số tiền và vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Việt H và Hoàng Trọng V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- CQTHAHS- CA huyện Y;
- Sở tư pháp;
- UBND xã N
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- CQTHAHS- CA huyện Y;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tề Lỗ
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Tâm Dương Quang Lương Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- CQTHAHS- CA huyện Y;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tề Lỗ
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- CQTHAHS- CA huyện Y;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tề Lỗ
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

+ -

Ngôi nhà các bị cáo sử dụng làm địa điểm đánh bạc thuộc quyền sử dụng của ông Lê Văn Chất cùng vợ là bà Nguyễn Thị Vy. Qua xác minh ông Chất, bà Vy đã đi miền Nam làm ăn được 03 – 04 năm và cho Lê Văn Khanh thuê sử dụng từ đầu năm 2020, do đó không xem xét trách nhiệm đối với ông Chất, bà Vy.

Vật chứng của vụ án, đủ căn cứ làm rõ: Số tiền 11.810.000 đồng các bị can sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếu nhựa, 01 chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 04 điện thoại di động gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5SE của Lê Văn Khanh, điện thoại Iphone 11 màu đen của Lê Văn Trường, điện thoại Iphone 11 màu vàng của Lê Tuấn Anh, điện thoại Samsung S8+ màu đen của Nguyễn Tiến Phương các bị can sử dụng làm phương tiện liên lạc để rủ nhau đánh bạc nên tịch thu bán sung quỹ Nhà nước; 03 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Iphone 6S plus của Lê Văn Khanh, điện thoại Iphone 11 ProMax màu vàng của Nguyễn Văn

Quảng, điện thoại Iphone 5S màu đen xám của Lê Văn Thiện, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị can nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 05 xe mô tô các loại gồm: xe mô tô BKS 88F1 – 440.67 tạm giữ của Lê Tuấn Anh, xe mô tô BKS 88K8 – 2072 tạm giữ của Nguyễn Tiến Phương, xe mô tô BKS 88F1 – 234.03 tạm giữ của Lê Công Thành, xe mô tô BKS 88F1 – 329.47 tạm giữ của Lê Văn Khanh, xe mô tô BKS 88K6 – 0570 tạm giữ của Lê Văn Trường đều không liên quan đến vụ án, quá trình xác minh không phải xe vật chứng do đó cần trả lại cho các bị can. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 88F1 – 440.67 cho Lê Thị Thúy Phương (vợ của Tuấn Anh) và xe mô tô BKS 88F1 – 234.03 cho Lê Công Thành.

Quá trình điều tra xác minh tại địa phương thấy Lê Văn Trường, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh, Nguyễn Văn Quảng chưa có tiền án, tiền sự gì. Lê Văn Khanh, Lê Văn Thiện là người có nhân thân xấu nhưng đến nay đều được xóa án tích. Các bị can đều phạm tội ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Trong thời gian tại ngoại chờ xử lý, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện lại tiếp tục phạm tội “đánh bạc” bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố, tạm giam để điều tra. Các bị can đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên có thể xem xét trong quá trình lượng hình (BL 176 - 209)

Trước Cơ quan điều tra, Lê Văn Khanh, Nguyễn Văn Quảng, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/11/2020, tại nhà trọ của Lê Văn Khanh – Sinh năm 1990 ở thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, các đối tượng Lê Văn Khanh, Nguyễn Văn Quảng, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh đã và đang sử dụng số tiền 11.810.000 đồng vào mục đích đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền thì bị Tổ công tác của Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang.

Trong vụ án này, Lê Văn Khanh là người khởi xướng, rủ rê, sử dụng nhà trọ của mình để các đối tượng đánh bạc do đó Khanh được xác định là bị can đầu vụ.

Nguyễn Văn Quảng là người trực tiếp cất quân vị làm công cụ cho việc đánh bạc, trực tiếp xóc cái, sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên giữ vai trò thứ hai.

Lê Văn Trường sau khi được Khanh rủ đến nhà trọ của mình để đánh bạc thì cũng rủ rê Nguyễn Tiến Phương, Lê Văn Thiện đến đánh bạc nên giữ vai trò thứ ba.

Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh tích cực tham gia đánh bạc nên cùng giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Hành vi nêu trên của 07 bị can đã xâm phạm đến trật tự - an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để làm gương.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau

LÝ LỊCH BỊ CAN

1. Họ và tên: Lê Văn Khanh (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 12/06/1990;

Nơi cư trú: Thôn Yên Tâm, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12; Đảng, Đoàn thể: Không;

Cha: Lê Văn Tuấn - Sinh năm 1969.

Mẹ: Tạ Thị Sáu - Sinh năm 1972;

Vợ: Nguyễn Thị Tâm - Sinh năm 1994;

(Mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc);

Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016

Bị can là con duy nhất;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/12/2010 bị Công an huyện Y ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 27/9/2011 bị TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích

- Ngày 04/7/2019 bị Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác số tiền 2.500.000 đồng.

Bị can đã chấp hành xong 01 bản án và 02 quyết định xử lý vi phạm hành chính trên.

Bị can hiện đang tại ngoại tại địa phương.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Quảng (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 12/11/1992;

Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không;
Cha: Nguyễn Trọng Sơn - Sinh năm 1965.
Mẹ: Nguyễn Thị Năng - Sinh năm 1968;
Vợ: Nguyễn Thị Vừa - Sinh năm 1992;
(*Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc*);
Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015
Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ ba;
Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;
Bị can hiện đang tại ngoại tại địa phương.

3. Họ và tên: Lê Văn Trường (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 17/06/1990;

Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Đảng, Đoàn thể: Không;
Cha: Lê Văn Tuấn - Sinh năm 1968.
Mẹ: Nguyễn Thị Đoàn - Sinh năm 1968;
Vợ: Dương Thị Hà - Sinh năm 1993;
(*Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc*);
Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016
Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất;
Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;
Ngày 15/01/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố, tạm giam về tội “Đánh bạc”. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Họ và tên: Lê Văn Thiện (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 23/09/1993;
Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Đảng, Đoàn thể: Không;
Cha: Lê Văn Khải - Sinh năm 1950.
Mẹ: Đỗ Thị Ngự - Sinh năm 1968;
Vợ: Nguyễn Thị Lan - Sinh năm 1995;
(*Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc*);
Có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018
Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 10/06/2011 bị Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích số tiền 2.000.000 đồng.

- Ngày 18/7/2017 bị Công an huyện Y ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng.

Bị can đã chấp hành xong 02 quyết định xử phạt trên.

Ngày 15/01/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố, tạm giam về tội “Đánh bạc”. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Họ và tên: Nguyễn Tiến Phương (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 08/11/1990;

Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Đảng, Đoàn thể: Không;

Cha: Nguyễn Hoài Linh - Sinh năm 1952.

Mẹ: Nguyễn Thị Huệ - Sinh năm 1952;

Vợ: Nguyễn Thị Phương - Sinh năm 1995;

(Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc);

Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019

Gia đình có 06 anh em, bị can là con thứ sáu;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang tại ngoại tại địa phương.

6. Họ và tên: Lê Công Thành (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 26/12/1990;

Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không;

Cha: Lê Văn Phê - Sinh năm 1962.

Mẹ: Nguyễn Thị Yên - Sinh năm 1966;

Vợ: Nguyễn Thị Thu - Sinh năm 1991;

(Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc);

Có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang tại ngoại tại địa phương.

7. Họ và tên: Lê Tuấn Anh (tên gọi khác: Kha) - Sinh ngày 03/08/1990;

Nơi cư trú: Thôn Đông Mẫu, xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Đảng, Đoàn thể: Không;

Cha: Lê Xuân Tạo - Sinh năm 1960.

Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Bích - Sinh năm 1965;

Vợ: Lê Thị Thúy Phương - Sinh năm 1995;

(Cha, mẹ và vợ đều ở xã Yên Đồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc);

Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017

Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ ba;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Hành vi nêu trên của Lê Văn Khanh, Nguyễn Văn Quảng, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kì hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Bị can Lê Văn Khanh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Các bị can Nguyễn Văn Quảng, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh đều được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s Điều 51 BLHS. Các bị can đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 BLHS 2015.

Vì các căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước TAND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc để xét xử đối với các bị can Lê Văn Khanh, Nguyễn Văn Quảng, Lê Văn Trường, Lê Văn Thiện, Nguyễn Tiến Phương, Lê Công Thành, Lê Tuấn Anh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

**** Kèm theo Cáo trạng là:***

- Hồ sơ vụ án gồm 01 tập: Bút lục được đánh số từ 01 đến
- Bảng kê vật chứng vụ án.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên Toà.

Nơi nhận:

- TAND huyện (để x/x);
- Viện KSND tỉnh (b/c);
- CQĐT CA huyện YL (đ/b);
- Bị can (đ/b);
- HSKS; Lưu VT.

VIỆN TRƯỞNG**Vũ Thành V**

**DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI VKS ĐỀ NGHỊ TÒA ÁN TRIỆU TẬP ĐẾN
PHIÊN TÒA**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tư cách tố tụng	Ghi chú
1	Lê Văn Khanh	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	
2	Nguyễn Văn Quảng	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	
3	Lê Văn Trường	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	Tạm giam
4	Lê Văn Thiện	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	Tạm giam
5	Nguyễn Tiến Phương	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	
6	Lê Công Thành	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	
7	Lê Tuấn Anh	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Bị can	
8	Nguyễn Thiện Kế	Yên Đồng – Y – Vĩnh Phúc	Người chứng kiến	

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN Y

VIỆN KSND TỈNH VĨNH PHÚC
VIỆN KSND HUYỆN Y

BẢNG THỐNG KÊ VẬT CHỨNG

(Kèm theo Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/02/2021)

- Số tiền 11.810.000 đồng,
 - 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếu nhựa, 01 chiếc kéo,
 - 07 điện thoại di động gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5SE, điện thoại Iphone 11 màu đen, điện thoại Iphone 11 màu vàng, điện thoại Samsung S8+ màu đen, 01 điện thoại Iphone 6S plus, điện thoại Iphone 11 ProMax màu vàng, điện thoại Iphone 5S màu đen xám,
 - 03 xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô BKS 88K8 – 2072, xe mô tô BKS 88F1 – 329.47, xe mô tô BKS 88K6 – 0570.
- (Tổng số 04 khoản)